TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày: 22-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trí

Bà Huỳnh Thị Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 236/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Tôn Thất T, sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Tổ 11, ấp 2, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Thất T và bà Nguyễn Thị Thu T; bị cáo có vợ (không đăng ký kết hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/10/2011, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội "Giết người", chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015; bị bắt tạm giam ngày 16/01/2023, đến ngày 30/01/2023 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp đặt tiền để bảo đảm; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Tổ 11, ấp 2, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc M, vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Thùy T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 16/01/2023, Công an thành phố Thủ Dầu Một và Công an phường C kiểm tra hành chính nhà số 98/6A, khu phố C, phường C, thành phố Thủ Dầu Một phát hiện trong phòng ngủ thứ nhất của Tôn Thất T có 01 thẻ nhựa, 01 dĩa sành màu trắng, 01 túi nylon miệng kéo dính lớn đựng 05 túi nylon miệng kéo dính nhỏ có tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính có 05 viên thuốc màu hồng, 06 viên thuốc màu vàng và 11 viên thuốc màu nâu; tại kệ để giày dép trong phòng khách có 01 gói giấy đựng 01 viên nén và 01 túi nylon miệng kéo dính có tinh thể màu trắng. Tôn Thất T khai các chất có trong các túi nylon và gói giấy là thuốc lắc và ma túy do T mua về sử dụng. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tôn Thất T và thu giữ các vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra xác định: T và chị Trần Thị Thùy T là bạn, đầu tháng 01/2023 do chưa tìm được nơi ở nên T xin chị T ở nhờ tại căn nhà số 98/6A, khu phố C, phường C, thành phố T do chị T và bạn là chị Nguyễn Thị Ngọc M thuê; chị T cho T ở trong phòng ngủ thứ nhất còn chị T và chị M ở phòng ngủ thứ hai của căn nhà. Khoảng 07 giờ ngày 16/01/2023, T thuê xe Grab đến khu vực ngã tư A, Quận 12, Thành phố H tìm mua ma túy. Khi đến nơi, T gặp và mua ma túy của một người nam (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 6.500.000 đồng; người nam đưa cho T 01 túi nylon lớn chứa 06 túi nylon bên trong chứa ma túy và 01 túi nylon bên trong có chứa 23 viên thuốc lắc. Sau khi mua ma túy về, T lấy 01 viên thuốc lắc và một ít ma túy ra sử dụng. Số ma túy còn lại T giấu trong phòng ngủ thứ nhất và kệ để giày dép trong phòng khách.

Tại Kết luận giám định số 54/KL-KTHS(MT) ngày 19/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể, chất màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng/trọng lượng: 7,9982 gam (M1-2a); 2,9327 gam (M1-2b); 2,1496 gam (M2-2).

Tại Kết luận giám định số 54A/KL-KTHS(MT) ngày 31/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (bổ sung Kết luận giám định số 54/KL-KTHS(MT) ngày 19/01/2023) kết luận: Mẫu viên nén gửi giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng/trọng lượng: 4,9101 gam (M1-1a); 2,4184 gam (M1-1b); 2,2224 gam (M1-1c); 0,4010 gam (M2-1).

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: Số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng: 3,5707 gam (M1-1a); 1,6156 gam (M1-1b); 1,3457 gam (M1-1c); 7,7217 gam (M1-2a); 2,7329 (M1-2b); 1,9730 gam (M2-2); mẫu (M2-1 đã phục vụ hết cho công tác giám định đã được niêm phong lại), 01 thẻ nhựa và 01 dĩa sành màu trắng.

Đối với chị Trần Thị Thùy T và chị Nguyễn Thị Ngọc M không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đề cập xử lý. Đối với đối tượng nam bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đang tiếp tục điều tra để xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 217/CT-VKSTDM ngày 26/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Tôn Thất T để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tôn Thất T từ 07 đến 08 năm tù.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 21/12/2023, bị cáo Tôn Thất T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo: Ngày 21/12/2023, bị cáo Tôn Thất T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; xét thấy, việc vắng mặt của bị cáo không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị cáo Tôn Thất T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Ngày 16/01/2023, Tôn Thất T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 13,0805 gam loại Ketamine và 9,9527 gam loại MDMA. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo

Tôn Thất T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhận thức: Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã cố tình thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Ketamine và MDMA, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn sử dụng ma túy đang là gánh nặng cho gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước không ngừng tuyên truyền, vận động toàn xã hội đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy thì vẫn còn những người vì mục đích cá nhân vẫn tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy…, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời, để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, nên đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng, đúng quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với đối tượng nam là người bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Do chị Trần Thị Thùy T và chị Nguyễn Thị Ngọc M không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng.

[10] Quá trình điều tra, Tôn Thất T được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm; tuy nhiên, ngày 13/7/2023 T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố bị can và bắt tạm giam để điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra quyết định hủy bỏ biện pháp đặt tiền để bảo đảm và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tịch thu số tiền đã đặt nộp vào ngân sách Nhà nước là đúng pháp luật.

[11] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã thu giữ của bị cáo.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tôn Thất T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Tôn Thất T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16/01/2023 đến ngày 30/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư màu trắng được niêm phong ghi số 54/PC09 có chữ ký của người bị bắt Tôn Thất T, Cán bộ trả mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Q, Cán bộ nhận mẫu Nguyễn Ngọc H; đóng dấu tròn đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 54/KL-KTHS(MT) ngày 19/01/2023 và số 54A/KL-KTHS (MT) ngày 31/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có chứa ma túy gồm loại Ketamine và MDMA, có khối lượng sau giám định: 3,5707 gam (M1-1a); 1,6156 gam (M1-1b), 1,3457 gam (M1-1c); 7,7217 gam (M1-2a); 2,7329 gam (M1-2b);

- 01 bì thư màu trắng được niêm phong ghi số 54/PC09 có chữ ký của người bị bắt Tôn Thất T, Cán bộ trả mẫu Đoàn Nguyễn Thiện Q, Cán bộ nhận mẫu Nguyễn Ngọc H; đóng dấu tròn đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 54/KL-KTHS (MT) ngày 19/01/2023 thì bên trong có chứa ma túy loại Ketamine, có khối lượng sau giám định: 1,9730 gam (M2-2);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 thẻ nhựa và 01 dĩa sành màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 017.24 ngày 01/11/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Tôn Thất T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- CQCSĐT Công an TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trường